TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2018/HS - ST
Ngày 10 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn; ông Lò Văn Thôn.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2018/TLST - HS ngày 31/7/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:131/QĐXXST- HS, ngày 10/9/2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Đoàn Văn H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: bản TL, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10.12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Đoàn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Lò Thị Nh (đã ly hôn) và có 01 con (nay đang ở theo mẹ); Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 12/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 26/5/2018 Tổ công tác Đồn Biên Phòng Cửa khẩu CK, phối hợp với Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực bản

Tiên Sơn, xã CK phát hiện một người đàn ông đang điều khiên xe Mô tô đi từ hướng Biên giới Việt - Lào sang, tổ công tác phát tín hiệu để kiểm tra thì thấy người đàn ông ném 01 gói Nilon màu trắng về phía vườn nhãn của gia đình ông Ưng Xuân Hiệp ở bản Khương Tiên xã CK (vị trí ném cách tổ công tác khoảng 20 mét) sau khi kiểm tra hành chính phát hiện đối tượng là Đoàn Văn H, tổ công tác yêu cầu H nhặt gói vừa ném xuống lên thì phát hiện bên trong gói có chứa viên Hồng phiến và Heroine nên H bị lập biên bản phạm pháp quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 gói nilon màu xanh bên trong gói màu xanh thứ nhất chứa 200 viên nén (trong đó 198 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh); gói nilon màu xanh thứ hai bên trong chứa 198 viên nén (trong đó 196 viên ném màu hồng và 02 viên nén màu xanh H khai là viên hồng phiến và 01 gói nilon màu trắng bên trong có bột màu trắng là heroine. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX BKS 26B2 -15575, 01 đăng ký xe mô tô, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung.

Ngày 27/5/2018 Đồn biên phòng chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra huyện Sông Mã điều tra xử lý.

Ngày 28/5/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định vật chứng. Kết quả:

- Mở gói niêm phong màu xanh thứ nhất bên trong chứa 200 viên nén (trong đó 198 viên nén màu hồng có khối lượng 18,20 gam trích lấy 0,50 gam ký hiệu A1, vật chứng còn lại 17,7 gam ký hiệu C1; gói thư hai bên trong chứa 198 viên nén (trong đó 196 viên nén màu hồng có khối lượng 18,22 gam trích lấy 0,49 gam làm mẫu giám định ký hiệu A3, còn lại 17,73 ký hiệu C2; Cân tịnh 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,21 gam lấy hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu A4).

- Mở gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là heroine cân tịnh có khối lượng 3,73 gam, trích lấy 0,29 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A5, vật còn lại 3,44 gam ký hiệu C3 (BL 31 -32).

Kết luận giám định số: 663/KLMT ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *"Mẫu gửi giám định ký hiệu A1,A2, A3, A4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là A1 = 0,50 gam, A2 = 0,21 gam A3 = 049 gam, A4 = 0,21 gam".*

- *"Mẫu gửi giám định A5 là ma túy; loại Heroine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,29 gam".*

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 3,73 gam loại Heroin và 36,84 gam loại Methamphetamine**.**

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: từ ngày 22/5/2018 bị cáo nhận cuộc điện thoại của bạn quen biết từ năm 2008 nhưng không nhớ tên tuổi địa chỉ cụ thể ở Nước CHDND Lào, trong lúc nói chuyện H nhờ người bạn này mua hộ 5.000.000 VNĐ chất ma túy mục đích để sử dụng dần, được người đàn ông này đồng ý và hẹn khi nào tìm được sẽ mang sang cho H. Ngày 26/5/2018 thì người bạn Lào gọi điện cho H đến khu vực biên giới tại cột mốc 206 giữa Lào - Việt Nam lấy ma túy, cùng lúc này H điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn thì gặp người đàn ông không quen biết đứng ở dưới vườn nhãn đồng thời ra tín hiệu chỉ nơi để ma túy ở dưới đường Bê tông, H nhìn thấy và nhặt lấy cất giấu ở giá để hàng xe mô tô, nhưng chưa trả tiền rồi điều khiển xe về nhà, đi được khoảng 60 mét thấy tổ công tác Đồn Biên Phòng cửa khẩu CK đang tuần tra nên đã ném toàn bộ số ma túy vào vườn nhãn gia đình ông Ưng Xuân H1 nhằm phi tang, tổ công tác yêu cầu nhặt lên kiểm tra phát hiện là ma túy H bị lập biên bản bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 111/KSĐT – MT, ngày 10/5//2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông mang quốc tịch Lào ở khu vực biên giới thuộc xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng cấm lưu hành không có giá trị sử dụng; trả lại 01 chiếc xe mô tô RSX, BKS 26B2 -15575 và 01 đăng ký xe mô tô. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt phần nào cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Ngày 26/5/2018 bị cáo đã có hành vi mua và tàng trữ tổng khối lượng 3,73 gam loại Heroin và 36,84 gam loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/5/2018; Biên bản mở niêm phong đồ vật tài liệu tạm giữ và biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 663/KLMT ngày 31/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đoàn Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, nhằm đảm bảo biện pháp răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thành khẩn nhận tội, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành nên không áp dụng với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc chất ma túy: bị cáo khai mua của một người đàn ông mang quốc tịch Lào không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Biên giới thuộc xã

CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La từ ngày 26/5/2018 cơ quan điều tra không xác định được, không có căn cứ điều tra xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Sau khi lấy mẫu giám định số ma túy còn lại 17,7 gam ký hiệu C1 và 17,73 ký hiệu C2; 3,44 gam ký hiệu C3 đều là chất ma túy thuộc Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc xe mô tô hiệu RSX, BKS 26B2 -15575 và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản chung của gia đình bị cáo cần tuyên trả lại; 01 chiếc điện thoại Galaxy A7 là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày 26/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Trả cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô Wave RSX màu trắng xám hiệu Honda biển kiểm soát 26 B2 - 155.75; số khung: 115610, số máy 0418498 xe có đầy đủ gương chiếu hậu, xe đã cũ + 01 chìa khóa, 01 chứng nhận đăng ký mô tô xe máy mang tên Đoàn Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng đen Galaxy A7 số Imeil: 356725072174644/01; số Imei 2: 356725072174644/01; mặt sau điện thoại bị vỡ, máy đã cũ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước có ghi: "Vật chứng vụ: Đoàn Văn H - SN 1983 ở bản TL , xã CK huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/5/2018. Gồm C1 = 17,7 gam; C2 = 17,73 gam; C3 = 3,44 gam và 01 túi Nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh, một phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở".

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 27/8/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
- Chánh án để báo cáo;
-Viện kiểm sát;
-THAHS;
-THADS;
- Sở TP;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.